TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay 2/11: Thị trường ổn định, gạo xuất khẩu giữ giá

06:33 02/11/2026

Giá lúa gạo hôm nay 2/11, tại Đồng bằng sông Cửu Long tiếp tục ổn định. Gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 dao động 9.050 – 9.200 đồng/kg, trong khi lúa tươi Đài Thơm 8 được thu mua ở mức 6.500 – 6.700 đồng/kg. Trên thị trường quốc tế, giá gạo xuất khẩu của Việt Nam duy trì trong vùng 390 – 539 USD/tấn tùy chủng loại.

Giá lúa gạo trong nước ngày 2/11 đi ngang

Thị trường lúa gạo tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long sáng 2/11, không ghi nhận biến động đáng kể. Giá lúa tươi và gạo nguyên liệu xuất khẩu tiếp tục duy trì ổn định, trong bối cảnh hoạt động giao dịch tại các địa phương chưa xuất hiện biến động lớn.

Theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang, gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 hiện được giao dịch trong khoảng 9.050 – 9.200 đồng/kg. Gạo nguyên liệu CL 555 dao động 9.000 – 9.200 đồng/kg.

Một số chủng loại khác cũng giữ giá tương đối ổn định. Gạo nguyên liệu OM 5451 được giao dịch ở mức 9.300 – 9.400 đồng/kg; OM 18 dao động 8.700 – 8.850 đồng/kg; Đài Thơm 8 ở mức 9.200 – 9.400 đồng/kg.



(Ảnh: Internet)

Trong khi đó, gạo nguyên liệu OM 380 và Sóc thơm cùng duy trì mức 7.500 – 7.600 đồng/kg.

Tại các chợ lẻ, giá gạo tiếp tục đi ngang. Gạo Nàng Nhen có giá cao nhất, khoảng 28.000 đồng/kg. Gạo Hương Lài được bán ở mức 22.000 đồng/kg; gạo thơm Thái hạt dài dao động 20.000 – 22.000 đồng/kg; gạo Nàng Hoa ở mức 21.000 đồng/kg.

Các loại gạo phổ biến khác cũng không ghi nhận thay đổi đáng kể. Gạo Đài Thơm 8 dao động 17.000 – 18.000 đồng/kg; gạo trắng thông dụng ở mức 16.000 đồng/kg; gạo thường và Sóc thường cùng phổ biến trong khoảng 14.000 – 15.000 đồng/kg.

Gạo thơm Jasmine được giao dịch ở mức 17.000 – 18.000 đồng/kg, trong khi OM 18 dao động 15.000 – 16.500 đồng/kg.

Đối với mặt hàng nếp, thị trường tiếp tục ổn định. Nếp 3 tháng khô được giao dịch ở mức 9.600 – 9.700 đồng/kg. Nếp IR 4625 tươi và IR 5625 tươi cùng dao động 7.300 – 7.500 đồng/kg.

Giá lúa tươi Đài Thơm 8 cao nhất 7.000 đồng/kg

Ở phân khúc lúa tươi, giá thu mua tại Đồng bằng sông Cửu Long tiếp tục duy trì trong biên độ ổn định.

Cụ thể, lúa tươi Đài Thơm 8 được giao dịch ở mức 6.500 – 6.700 đồng/kg. Lúa IR 50404 dao động 6.100 – 6.200 đồng/kg; OM 18 ở mức 6.500 – 6.650 đồng/kg.

Đáng chú ý, lúa tươi DS1 đang có mức giá cao nhất trong nhóm khảo sát, đạt 6.800 – 7.000 đồng/kg.

Các chủng loại khác gồm OM 34 được thu mua ở mức 5.900 – 6.100 đồng/kg, OM 5451 dao động 6.000 – 6.200 đồng/kg.

Nhìn chung, mặt bằng giá lúa tươi chưa có biến động đáng kể trong phiên đầu tuần. Các giống lúa chất lượng cao như Đài Thơm 8, OM 18 và DS1 tiếp tục duy trì mức giá tương đối tốt.

Giá gạo xuất khẩu Việt Nam giữ ổn định

Trên thị trường xuất khẩu, giá gạo Việt Nam tiếp tục duy trì ổn định theo cập nhật của Hiệp hội Lương thực Việt Nam.

Cụ thể, gạo thơm 5% tấm của Việt Nam được chào bán trong khoảng 500 – 515 USD/tấn. Gạo thơm 100% tấm dao động 390 – 394 USD/tấn, trong khi gạo Jasmine có giá 535 – 539 USD/tấn.

So với Việt Nam, giá gạo tại một số quốc gia xuất khẩu lớn trong khu vực có sự phân hóa.

Tại Thái Lan, gạo 5% tấm được giao dịch ở mức 475 – 479 USD/tấn, còn gạo 100% tấm dao động 407 – 411 USD/tấn.

Trong khi đó, tại Ấn Độ, gạo 5% tấm có giá 385 – 389 USD/tấn và gạo 100% tấm dao động 330 – 334 USD/tấn.

Như vậy, gạo thơm 5% tấm của Việt Nam hiện có giá chào bán cao hơn mặt bằng cùng chủng loại tại Thái Lan và Ấn Độ. Đây là lợi thế về phân khúc sản phẩm chất lượng cao, dù cạnh tranh về giá trên thị trường xuất khẩu vẫn hiện hữu.

Trong ngắn hạn, giá lúa gạo trong nước được dự báo tiếp tục phụ thuộc vào nguồn cung tại Đồng bằng sông Cửu Long, nhu cầu thu mua của doanh nghiệp và diễn biến đơn hàng xuất khẩu. Việc giá gạo xuất khẩu duy trì ổn định sẽ là yếu tố quan trọng hỗ trợ thị trường lúa gạo trong nước trong những ngày đầu tháng 11.

Phúc Hưng